

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Báo cáo Đánh giá tác động môi trường Dự án Đầu tư
xây dựng trang trại chăn nuôi lợn của Công ty TNHH
Dịch vụ thương mại và sản xuất Thịnh Phú**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 29/11/2005;

Nghị định 29/2011/NĐ-CP ngày 18/4/2011 của chính phủ Quy định về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường, cam kết bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 26/2011/TT-BTNMT ngày 18 tháng 7 năm 2011 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 29/2011/NĐ-CP ngày 18 tháng 4 năm 2011 của Chính phủ quy định về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường, cam kết bảo vệ môi trường;

Xét đề nghị của Hội đồng thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường (ĐTM) của Dự án Đầu tư xây dựng trang trại chăn nuôi lợn tại khu chăn nuôi tập trung Nhơn Tân, thị xã An Nhơn của Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sản xuất Thịnh Phú;

Xét đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 3022/TTr-STNMT ngày 28/12/2012,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt nội dung Báo cáo ĐTM của Dự án Đầu tư xây dựng trang trại chăn nuôi lợn tại khu chăn nuôi tập trung Nhơn Tân, thị xã An Nhơn của Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sản xuất Thịnh Phú (sau đây gọi là Chủ đầu tư) với các nội dung chủ yếu sau đây:

1. Quy mô của Dự án: 32.400 con/năm.
2. Yêu cầu bảo vệ môi trường đối với Dự án:

Chủ đầu tư có trách nhiệm thực hiện đúng những nội dung được nêu trong Báo cáo ĐTM và một số yêu cầu bắt buộc sau:

a. Thực hiện đúng những quy định tại Điều 22 và Điều 23 của Nghị định số 20/2011/NĐ-CP ngày 18/4/2011 của Chính phủ quy định về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường.

b. Thu gom, xử lý phân gia súc và nước thải đảm bảo theo các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật hiện hành. Trong đó, nước thải sau khi qua hệ thống xử lý đảm bảo đạt QCVN 40:2011/BTNMT-Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải công nghiệp, cột B với các hệ số $K_q=0,6$; $K_f=1,1$.

c. Thường xuyên vệ sinh chuồng trại và xử lý mùi hôi đảm bảo không ảnh hưởng đến khu vực dân cư xung quanh.

d. Thực hiện các biện pháp phòng chống dịch bệnh và xử lý môi trường trong trường hợp phát sinh dịch bệnh theo đúng quy định hiện hành.

đ. Thực hiện chương trình giám sát môi trường theo nội dung Báo cáo ĐTM đã được phê duyệt. Định kỳ tối thiểu 02 lần/năm báo cáo kết quả giám sát môi trường về Sở Tài nguyên và Môi trường để theo dõi, quản lý (trước ngày 15 tháng 06 và ngày 15 tháng 12 hàng năm).

Điều 2. Chủ đầu tư có các trách nhiệm sau đây:

1. Lập, phê duyệt và niêm yết công khai kế hoạch quản lý môi trường của Dự án tại trụ sở UBND xã Nhơn Tân để nhân dân biết, kiểm tra, giám sát.

2. Thực hiện nghiêm túc các yêu cầu về bảo vệ môi trường quy định tại khoản 2 Điều 1 Quyết định này và trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

3. Lập hồ sơ đề nghị kiểm tra, xác nhận việc đã thực hiện các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành của Dự án gửi Sở Tài nguyên và Môi trường để kiểm tra, xác nhận trước khi đưa dự án vào vận hành chính thức.

Điều 3. Trong quá trình thực hiện nếu Dự án có những thay đổi so với các khoản 1 và khoản 2 Điều 1 của Quyết định này, Chủ đầu tư phải có văn bản báo cáo và chỉ được thực hiện những thay đổi sau khi có văn bản chấp thuận của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 4. Quyết định phê duyệt báo cáo ĐTM của Dự án là căn cứ để quyết định việc đầu tư Dự án; là cơ sở để các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền kiểm tra, thanh tra việc thực hiện công tác bảo vệ môi trường của Dự án.

Điều 5. Ủy nhiệm Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện việc kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nội dung bảo vệ môi trường trong báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt tại Quyết định này.

Điều 6. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Hồ Quốc Dũng

Nơi nhận:

- Chủ dự án;
- Bộ TN & MT (để b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở TN & MT; CA tỉnh;
- UBND thị xã An Nhơn
- UBND xã Nhơn Tân;
- Lưu: VT, K4.12